

Số: 30/KH-UBND

Vĩnh Phong, ngày 10 tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH
Công tác cải cách hành chính năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 25/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về công tác cải cách hành chính năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phong ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp CCHC của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã đề ra trong năm 2026.

- Chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đổi mới căn bản phương thức làm việc của các cơ quan hành chính nhà nước, đảm bảo nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động, hướng tới xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số theo chỉ đạo của tỉnh.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số trên địa bàn xã. Nhất là chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước. Khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện công tác CCHC năm 2025.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn với nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, nhất là ở các lĩnh vực trọng tâm như: đầu tư, đất đai, xây dựng... Qua đó, nâng lên mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp xã và công tác CCHC của xã.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức triển khai công tác CCHC. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của CCHC để phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Phấn đấu các Chỉ số: cải cách hành chính (PAR INDEX), Hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, hành động với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, thông suốt từ các cấp. Xác định



CCHC là một trong những đột phá chiến lược thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Kế hoạch phải được triển khai một cách đồng bộ, toàn diện và thống nhất, tránh thực hiện manh mún, hình thức.

- Thực hiện các nội dung CCHC phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu; lấy sự hài lòng của người dân là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, mục tiêu, nhiệm vụ, ý nghĩa và các nội dung, giải pháp CCHC đến toàn thể đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp để tạo động lực và sự đồng thuận cao trong xã hội về thực hiện nhiệm vụ CCHC gắn với thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2026.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế. Triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Vận hành có hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực cải cách thể chế.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả thực thi pháp luật, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, thể chế liên quan đến cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, triển khai chính quyền điện tử theo chỉ đạo của tỉnh và thực hiện tốt công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của xã, của HĐND và UBND cấp xã ban hành, báo cáo sửa đổi cho phù hợp với tình hình mới. Đồng thời, rà soát cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh kịp thời, phù hợp thực tiễn của xã.

- Theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại các cơ quan, đơn vị.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc phát triển, quản lý, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC xã, Công Dịch vụ công quốc gia; Hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành phục vụ họp và xử lý công việc của xã.

- Triển khai có hiệu quả Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa. Tổ chức tốt hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã. Nâng cao chất lượng kiểm soát TTHC. Rà soát kiến nghị cắt giảm tối thiểu 30% TTHC, 30% thời gian thực hiện TTHC. Các cơ quan, đơn vị chỉ đạo giảm tối đa tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết TTHC; đồng thời thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi người dân, tổ chức khi trễ hạn, tránh

gây bức xúc tạo dư luận không tốt trong nhân dân; tập trung xử lý kịp thời, đạt kết quả các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp giải quyết TTHC; khuyến khích người dân, doanh nghiệp tích cực tham gia hưởng ứng thực hiện các TTHC bằng hình thức trực tuyến, nhất là Dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng hoạt động các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân xã theo hướng dẫn của tỉnh.

- Sắp xếp vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của cơ quan, tổ chức hành chính; phê duyệt đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp theo thẩm quyền quy định.

- Tổ chức triển khai, vận hành thông suốt, hiệu quả Chính quyền địa phương 2 cấp theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Triển khai các quy định của Chính phủ về phân cấp, phân quyền giữa Chính phủ và chính quyền địa phương 2 cấp trên các lĩnh vực quản lý nhà nước (tu pháp, nội vụ, tài chính, nông nghiệp, môi trường, đất đai, xây dựng, ...)

- Thực hiện tốt Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách.

- Tham mưu UBND xã đưa đi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức khối nhà nước trên địa bàn xã năm 2026.

- Thực hiện tốt các quy định về chính sách quản lý cán bộ, công chức xã.

- Tăng cường công tác kiểm tra công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện công vụ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp bồi dưỡng cho cán bộ, công chức làm công tác CCHC, văn hóa công vụ do tỉnh tổ chức.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP. Tập trung chỉ đạo quyết liệt và đồng bộ các nhiệm vụ



giải pháp thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Rà soát tham mưu cụ thể hóa các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, bảo đảm nội dung công khai theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật: Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Bộ Tài chính; Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ.

- Triển khai phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản, trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị.

6. Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước

- Theo dõi, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn xã; tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức cơ bản về chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

- Triển khai Đề án 06 của Chính phủ về ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia; theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC, chuyển đổi số gắn với Đề án 06.

- Nâng cấp, phát triển hạ tầng số phục vụ triển khai Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước và đảm bảo an toàn thông tin. Đồng thời, triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các ấp để hướng dẫn người dân về kỹ năng số, hỗ trợ người dân tham gia và thụ hưởng lợi ích của các dịch vụ công do chính quyền số mang lại.

- Triển khai, phát triển các nền tảng số để các cơ quan nhà nước quản lý, điều hành nghiệp vụ chuyên ngành dựa trên dữ liệu, đồng bộ, thông suốt, hướng tới xây dựng chính quyền số, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị và phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của xã; đảm bảo liên thông, đồng bộ dữ liệu với Công dịch vụ công quốc gia góp phần nâng cao các chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử; tiếp tục rà soát, triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý của xã, bảo đảm nguyên tắc tổ chức, cá nhân chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Tiếp tục chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, cung cấp biểu mẫu điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của xã; đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo theo hướng dẫn của tỉnh và vận hành có hiệu quả Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh; tăng cường gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm hỗ trợ, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

7. Thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã trong năm 2026

- Các chỉ tiêu chủ yếu (11 chỉ tiêu): (1) Tốc độ tăng tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn 25,58%, trong đó tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 40,30 tỷ đồng; (2) Tốc độ tăng giá trị sản phẩm trên địa bàn đạt 11%; (3) Tổng giá trị sản xuất một số ngành chủ yếu (theo giá so sánh 2010) đạt 3.436,591 tỷ đồng, trong đó nông nghiệp – lâm nghiệp - thủy sản 2.440,985 tỷ đồng, công nghiệp và xây dựng 995,606 tỷ đồng; (4) Thương mại – dịch vụ (theo giá hiện hành) đạt 1.798,74 tỷ đồng; (5) Tổng sản lượng lúa đạt 44.040 tấn; (6) Tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản đạt 15.707 tấn, trong đó sản lượng nuôi trồng đạt 9.476 tấn (sản lượng tôm nuôi đạt 7.622 tấn); (7) Thành lập mới 01 hợp tác xã; (8) Thành lập mới 02 Tổ kinh tế hợp tác; (9) Tổng chi ngân sách 190,894 tỷ đồng; (10) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 702,000 tỷ đồng; (11) Tỷ lệ hộ sử dụng điện lưới quốc gia an toàn đạt 99,98%.

- Các chỉ tiêu xã hội (12 chỉ tiêu): (1) Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đạt 74 triệu đồng/người/năm; (2) Giới thiệu, giải quyết việc làm 1.200 lượt người; (3) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 76%, trong đó, tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 51%, duy trì tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động dưới 1,09%; (4) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm xuống còn 0,68%; (5) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 36,36%; (6) Huy động học sinh trong độ tuổi đến trường: trẻ 5 tuổi học mầm non đạt 99%, học sinh tiểu học đạt 98,87%, học sinh trung học cơ sở đạt 98,87%; (7) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%; (8) Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội đạt



15,44%, trong đó bắt buộc đạt 7,79%, tự nguyện đạt 7,65%; (9) Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 4,68%; (10) Số bác sỹ trên 10.000 dân đạt 14-15 bác sỹ; (11) Số giường bệnh trên 10.000 dân đạt 34-35 giường; (12) Xây dựng đời sống văn hóa: Hộ gia đình 98,48%, ấp văn hóa 100%.

- Các chỉ tiêu môi trường (02 chỉ tiêu): (1) Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch đạt 75%; (2) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 85%.

- Các chỉ tiêu quốc phòng, an ninh (03 chỉ tiêu): (1) Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt 100%; (2) Công tác tuyển quân đạt 100%; (3) Điều tra khám phá án đạt 80%, trong đó phá án rất nghiêm trọng đạt 95%, án đặc biệt nghiêm trọng đạt 95%.

8. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

- Cấp ủy Đảng và chính quyền cần nỗ lực và quyết tâm cao, quyết liệt chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ CCHC, chuyển đổi số năm 2025, góp phần cải thiện và nâng lên Chỉ số CCHC theo chỉ đề ra. Kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2026. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ 6 tháng và cả năm.

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Kế hoạch nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác CCHC theo Chương trình tổng thể CCHC nhà nước của Chính phủ 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác CCHC của tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC, trong đó chú trọng nâng cao chất lượng và tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức công tác tuyên truyền nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và tinh thần trách nhiệm, thái độ của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ CCHC; thu hút sự tham gia hưởng ứng và giám sát việc thực thi công vụ của người dân đối với cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công tác CCHC, hướng tới sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Bố trí nguồn lực phù hợp để tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ CCHC.

- Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ CCHC tại các cơ quan, đơn vị của xã; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những thiếu sót trong quá trình thực hiện.

- Chỉ đạo tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ CCHC ở các cơ quan, đơn vị, thực hiện tốt quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện gắn với phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2026; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ về CCHC theo quy định.

- Tổ chức tốt việc đối thoại với người dân và doanh nghiệp định kỳ hoặc đột xuất, nhất là đối thoại các lĩnh vực liên quan thủ tục hành chính về đầu tư, đất đai,... gắn với công khai, minh bạch các kế hoạch, quy hoạch để người dân, doanh nghiệp biết. Qua đó, kịp thời cung cấp thông tin, các chủ trương, chính sách của tỉnh, giải quyết tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho người dân và doanh nghiệp.

III. CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM NĂM 2026 (Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn xã hội hóa.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch công tác CCHC năm 2026 của cơ quan, đơn vị mình trong dự toán ngân sách hằng năm được cấp có thẩm quyền giao.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ Kế hoạch này chỉ đạo tổ chức, triển khai quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức, nhằm thực hiện đạt kết quả nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2026 của cơ quan, đơn vị. Định kỳ hằng quý, 6 tháng và năm báo cáo về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để theo dõi tổng hợp và báo cáo theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì triển khai các nhiệm vụ CCHC theo tại Mục III Kế hoạch này có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng kế hoạch, đề án, dự án cụ thể để triển khai thực hiện.

3. Giao Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị thông tin, báo cáo về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, giải quyết. / . *meu*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- CT và các PCT. UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, ttcloan.

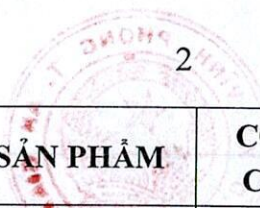


Châu Ngọc Cẩn



PHỤ LỤC
TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số 30 /KH-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Vinh Phong)

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1	Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời phát hiện và xử lý các quy định còn mâu thuẫn, chồng chéo, lạc hậu hoặc không còn phù hợp với thực tiễn; trên cơ sở đó đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật theo hướng đồng bộ, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn hiện nay.	Báo cáo, quyết định	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân	Thường xuyên	
2	Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 trên địa bàn xã	Kế hoạch của UBND xã	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Hoàn thành quý I/2026	
3	Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 trên địa bàn xã	Kế hoạch của UBND xã	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Hoàn thành quý I/2026	
4	Báo cáo công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL năm 2026.	Báo cáo của UBND xã	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Hoàn thành tháng 01/2027	



STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
5	Báo cáo tổ chức thi hành pháp luật năm 2026 trên địa bàn xã	Báo cáo UBND xã	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Hoàn thành tháng 12/2026	
6	Thực hiện các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật của xã năm 2026 (thu thập thông tin; kiểm tra; điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật)	Kế hoạch của UBND xã	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Hoàn thành tháng 11/2026	
7	Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	Báo cáo, văn bản xử lý của UBND xã	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Hoàn thành tháng 12/2026	
8	Thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật; kết quả sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế văn bản QPPL; xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, kiến nghị đảm bảo chất lượng và tiến độ (nếu có).	Quyết định, Báo cáo của UBND xã	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Thường xuyên năm 2026	
II CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH						
1	Ban hành kế hoạch thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước; kế hoạch rà soát thủ tục hành chính năm 2026; rà soát kiến nghị cắt giảm 30% TTHC và 30% thời gian thực hiện TTHC; kế hoạch kiểm tra công tác	Kế hoạch của UBND xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Hoàn thành quý I/2026	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
	kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước; kế hoạch tuyên truyền trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính; kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước.					
2	Báo cáo thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; báo cáo kết quả đo lường mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC; kết quả giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Báo cáo theo quy định của tỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Thường xuyên	
4	Cập nhật, niêm yết công khai thủ tục hành chính tỉnh công bố và báo cáo kết quả giải quyết hồ sơ	Báo cáo của UBND xã theo quy định của tỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Thường xuyên	
5	Nâng cao chất lượng cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Báo cáo, văn bản triển khai theo quy định của tỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Thường xuyên	
6	Tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của xã	Văn bản xử lý theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Thường xuyên	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
7	Hàng tháng theo dõi kết quả đánh giá Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công và danh sách cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị để xảy ra chậm trễ theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.	Văn bản xử lý của UBND xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Thường xuyên	
III	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH					
1	Trình UBND xã ban hành Quyết định tạm giao biên chế cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính nhà nước, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã Vĩnh Phong năm 2026	Quyết định UBND	Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng chuyên môn, đơn vị hành chính; đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã	Quý 1/2026	
2	Trình HĐND xã ban hành Nghị quyết giao biên chế cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính nhà nước, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã Vĩnh Phong năm 2026	Nghị quyết HĐND	Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng chuyên môn, đơn vị hành chính; đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã	Quý 2/2026	
3	Tham mưu Ủy ban nhân dân xã đánh giá cán bộ, công chức	Các văn bản của triển khai của UBND xã	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Hằng quý	
4	Xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức đơn vị sự nghiệp giáo	Đề án	Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng chuyên môn, đơn vị hành	Thường xuyên năm 2026	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
	dục và đào tạo; Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức đơn vị sự nghiệp khác thuộc UBND xã; Điều chỉnh, bổ sung Đề án ngạch công chức cơ quan hành chính thuộc UBND xã Vĩnh Phong; nâng cao chất lượng đơn vị hành chính cấp xã			chính; đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã		
IV	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ					
1	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch	Kế hoạch, báo cáo của UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Quý 1/2026	
2	Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên đề cải cách hành chính, các kỹ năng hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ	Quyết định, thông báo	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Quý 2/2026	
3	Cơ cấu, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu	Các văn bản triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Thường xuyên năm 2026	
4	Tổ chức triển khai các văn bản quy phạm pháp luật quy định về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang theo lộ trình cải cách chính sách tiền lương (sau khi bộ, ngành trung ương có văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện)	Các văn bản triển khai của UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Quý 2/2026	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
5	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Các văn bản triển khai của UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Thường xuyên năm 2026	
6	Thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã, ấp	Các văn bản triển khai của UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã; Phòng Kinh tế	Thường xuyên (riêng người hoạt động không chuyên trách xã kết thúc trước tháng 5/2026)	
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1	Tiếp tục thực hiện Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	Công văn, báo cáo	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Năm 2026	
2	Rà soát tham mưu cụ thể hóa các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, bảo đảm nội dung công khai theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật: Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính; Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24/4/2024 của Chính phủ.”	Công văn, báo cáo	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Năm 2026	
3	Tổ chức thực hiện đúng quy định về công tác tài chính – ngân sách (giải ngân Kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước, sử dụng kinh phí...)	Các văn bản triển khai của UBND xã	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Năm 2026	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
4	Quản lý, sử dụng tài sản công hiệu quả (tổ chức thực hiện, kiểm tra...)	Các văn bản triển khai của UBND xã	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Năm 2026	
5	Tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy định mới thay thế, sửa đổi hoặc bổ sung thì việc thực hiện áp dụng theo văn bản quy định mới.	Báo cáo của UBND xã	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Năm 2026	
6	Tình hình thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ và các Nghị định khác có liên quan (nếu có). Trường hợp cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy định mới thay thế, sửa đổi hoặc bổ sung thì việc thực hiện áp dụng theo văn bản quy định mới.	Báo cáo của UBND xã	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Năm 2026	
7	Tình hình thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ và các Nghị định khác có liên quan (nếu có). Trường hợp cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy định mới thay thế, sửa đổi hoặc bổ sung thì việc thực hiện áp dụng theo văn bản quy định mới.	Báo cáo của UBND xã	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Năm 2026	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
8	Triển khai quy định của Trung ương về đổi mới cơ chế tự chủ về tài chính tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập (khi có văn bản hướng dẫn của bộ, ngành trung ương)	Văn bản triển khai của UBND xã	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Năm 2026	
VI CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC						
1	Kế hoạch Chuyển đổi số xã Vĩnh Phong năm 2026	Kế hoạch	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Hoàn thành quý I/2026	
2	Tuyên truyền đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin triển khai Chính quyền điện tử, Chính quyền số trên địa bàn xã	Kế hoạch	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Thường xuyên năm 2026	
3	Triển khai, vận hành hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, kết nối với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	Các văn bản triển khai của UBND xã	Văn phòng HĐND-UBND xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Thường xuyên năm 2026	
4	Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị và địa phương còn hiệu lực	Các văn bản triển khai của UBND xã	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Thường xuyên năm 2026	
5	Xây dựng tài liệu tuyên truyền (quyển, tờ rơi, video clip):					
	- Về Chuyển đổi số, Chính phủ số trong cơ quan nhà nước	Các văn bản triển khai của UBND xã	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Thường xuyên năm 2026	
	- Về dịch vụ công trực tuyến, kiểm soát TTHC để hướng dẫn, công khai tại Bộ phận Một cửa.	Các văn bản triển khai của UBND xã	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Thường xuyên năm 2026	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
6	Thực hiện quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp và thực số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.	Báo cáo, Kế hoạch hoặc các văn bản triển khai	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Trung tâm Phục vụ Hành chính công; Văn phòng HĐND-UBND xã	Thường xuyên năm 2026	
7	Cử cán bộ tập huấn nâng cao nhận thức kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước.	Kế hoạch; Các văn bản triển khai của UBND xã	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Thường xuyên năm 2026	
8	Rà soát, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Quyết định, Kế hoạch hoặc các văn bản triển khai	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên năm 2026	
9	Tăng cường xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử	Báo cáo, Kế hoạch hoặc các văn bản triển khai	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Thường xuyên năm 2026	
10	Ứng dụng hiệu quả Trí tuệ nhân tạo (AI) vào xử lý công việc và phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính	Báo cáo, Kế hoạch hoặc các văn bản triển khai	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Thường xuyên năm 2026	
11	Thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử (Xây dựng, ban hành và vận hành Bộ chỉ số/ Hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo điều hành trên môi trường điện tử)	Báo cáo, Kế hoạch hoặc các văn bản triển khai	Văn phòng HĐND-UBND xã; Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Thường xuyên năm 2026	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
12	Hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số	Quyết định, Kế hoạch hoặc các văn bản triển khai	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Thường xuyên năm 2026	
VII	Thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2026					
1	Tốc độ tăng tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn 25,58%, trong đó tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 40,30 tỷ đồng		Phòng Kinh tế	Thuế cơ sở 6 và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên năm 2026	
2	Tốc độ tăng tăng giá trị sản phẩm trên địa bàn đạt 11%		Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên năm 2026	
3	Tổng giá trị sản xuất một số ngành chủ yếu (theo giá so sánh 2010) đạt 3.436,591 tỷ đồng, trong đó:		Phòng Kinh tế	Thống kê cơ sở Vĩnh Phong	Thường xuyên năm 2026	
	- Nông nghiệp - lâm nghiệp - thủy sản 2.440,985 tỷ đồng.		Phòng Kinh tế	Thuế cơ sở và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên năm 2026	
	- Công nghiệp và xây dựng 995,606 tỷ đồng.		Phòng Kinh tế	Thuế cơ sở và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên năm 2026	
4	Thương mại – dịch vụ (theo giá hiện hành) đạt 1.798,74 tỷ đồng		Phòng Kinh tế	Thuế cơ sở và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên năm 2026	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
5	Tổng sản lượng lúa đạt 44.040 tấn		Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ấp trên địa bàn xã	Thường xuyên năm 2026	
6	Tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản đạt 15.707 tấn, trong đó sản lượng nuôi trồng đạt 9.476 tấn (sản lượng tôm nuôi đạt 7.622 tấn)		Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ấp trên địa bàn xã	Thường xuyên năm 2026	
7	Thành lập 01 hợp tác xã		Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ấp trên địa bàn xã	Thường xuyên năm 2026	
8	Thành lập 02 Tổ kinh tế hợp tác		Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ấp trên địa bàn xã	Thường xuyên năm 2026	
9	Tổng chi ngân sách 190,894 tỷ đồng		Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên năm 2026	
10	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 702,000 tỷ đồng		Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên năm 2026	
11	Tỷ lệ hộ sử dụng điện lưới quốc gia an toàn đạt 99,980%		Điện lực Vĩnh Thuận	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên năm 2026	
12	Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đạt 74 triệu đồng/người/năm		Phòng Kinh tế	Thống kê cơ sở Vĩnh Phong và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên năm 2026	
13	Giới thiệu, giải quyết việc làm 1.200 lượt người		Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên năm 2026	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
14	Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 76%, trong đó:					
	- Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 51%.		Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên năm 2026	
	- Duy trì tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động dưới 1,09%		Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên năm 2026	
15	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm xuống còn 0,68%		Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên năm 2026	
16	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 36,36%		Phòng Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị trường học trực thuộc UBND xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên năm 2026	
	Huy động học sinh trong độ tuổi đến trường:					
	- Trẻ 5 tuổi học mầm non đạt 99%.		Phòng Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị trường học trực thuộc UBND xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên năm 2026	
	- Học sinh tiểu học đạt 98,87%.		Phòng Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị trường học trực thuộc UBND xã; các cơ quan, đơn vị có	Thường xuyên năm 2026	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
				liên quan		
	- Học sinh trung học cơ sở đạt 98,87%		Phòng Văn hóa - Xã hội	Các đơn vị trường học trực thuộc UBND xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên năm 2026	
17	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%.		Phòng Văn hóa - Xã hội	Bảo hiểm xã hội cơ sở U Minh Thượng; Các cơ quan, đơn vị có liên quan và các trường trên địa bàn xã	Thường xuyên năm 2026	
18	Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội đạt 15,44%, trong đó:		Phòng Văn hóa - Xã hội	Bảo hiểm xã hội cơ sở U Minh Thượng; Các cơ quan, đơn vị có liên quan và các trường trên địa bàn xã	Thường xuyên năm 2026	
	- Bắt buộc đạt 7,79%.		Phòng Văn hóa - Xã hội	Bảo hiểm xã hội cơ sở U Minh Thượng; Các cơ quan, đơn vị có liên quan và các trường trên địa bàn xã	Thường xuyên năm 2026	
	- Tự nguyện đạt 7,65%.		Phòng Văn hóa - Xã hội	Bảo hiểm xã hội cơ sở U Minh Thượng;	Thường xuyên năm 2026	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
				Các cơ quan, đơn vị có liên quan và các trường trên địa bàn xã		
19	Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 4,68%.		Phòng Văn hóa – Xã hội	Bảo hiểm xã hội cơ sở U Minh Thượng; Các cơ quan, đơn vị có liên quan và các trường trên địa bàn xã	Thường xuyên năm 2026	
20	Số bác sỹ trên 10.000 dân đạt 14-15 bác sỹ.		Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; Trung tâm Y tế; Trạm y tế.	Thường xuyên năm 2026	
21	Số giường bệnh trên 10.000 dân đạt 34-35 giường.		Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; Trung tâm Y tế; Trạm y tế.	Thường xuyên năm 2026	
22	Xây dựng đời sống văn hóa:					
	- Hộ gia đình 98,48%.		Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ấp trên địa bàn xã	Thường xuyên năm 2026	
	- Ấp văn hóa 100%.		Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ấp trên địa bàn xã	Thường xuyên năm 2026	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
23	Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 85%.		Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên năm 2026	
24	Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt 100%		Ban Chỉ huy quân sự	Các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ấp trên địa bàn xã	Thường xuyên năm 2026	
25	Công tác tuyển quân đạt 100%.		Ban Chỉ huy quân sự	Các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ấp trên địa bàn xã	Thường xuyên năm 2026	
26	Điều tra khám phá án đạt 80%, trong đó:					
	- Phá án rất nghiêm trọng đạt 95%.		Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên năm 2026	
	- Án đặc biệt nghiêm trọng đạt 95%.		Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên năm 2026	
VIII	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH					
1	Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiên quyết xử lý nghiêm minh đối với những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật kỷ cương hành chính, tham nhũng, tiêu cực và gây phiền hà cho Nhân dân.	Kế hoạch, Quyết định, báo cáo của UBND xã	UBND xã; Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Hoàn thành 15/12/2026	
2	Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của UBND xã	Kế hoạch	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Hoàn thành Quý I/2026	
3	Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm	Kế hoạch của	Phòng Văn hóa	Các cơ quan, đơn vị	Hoàn thành	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
	2026 của xã	UBND xã	– Xã hội	có liên quan thuộc UBND xã	30/6/2026	
4	Kế hoạch phát động thi đua cải cách hành chính năm 2026	Kế hoạch của UBND xã	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Hoàn thành Quý I/2026	
5	Báo cáo định kỳ công tác cải cách hành chính	Báo cáo của UBND xã	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Hoàn thành theo thời gian Sở Nội vụ quy định	
6	Khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2026 đối với các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã	Kế hoạch, văn bản của UBND xã	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã	Hoàn thành 31/8/2026	
7	Khảo sát mức độ hài lòng của người dân đối với việc cung ứng các dịch vụ công lĩnh vực y tế	Kế hoạch, văn bản của UBND xã	Phòng Văn hóa – Xã hội	UBND xã, Trạm y tế	Hàng quý	
8	Khảo sát mức độ hài lòng của người dân đối với việc cung ứng các dịch vụ công lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Kế hoạch, văn bản của UBND xã	Phòng Văn hóa – Xã hội	UBND xã; các trường học trên địa bàn xã	Hàng quý	